

Số: ~~1067~~ /BGDDĐT-TCCB

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2017

V/v báo cáo đánh giá về đổi mới
cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ
chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp
công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các cơ quan Trung ương của các tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.


Thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 01/3/2017 của Ban chỉ đạo xây dựng Đề án Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 1211/BNV-TCBC ngày 06/3/2017 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo đánh giá về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ; các cơ quan Trung ương của các tổ chức Chính trị - Xã hội; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống kê và báo cáo đánh giá về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý giai đoạn 2011-2016; định hướng và giải pháp để tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong thời gian tới (theo các biểu thống kê và đề cương báo cáo gửi kèm).

Báo cáo của các cơ quan gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ), số 35, Đại Cồ Việt, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội (bản mềm gửi email theo địa chỉ: vutccb@moet.gov.vn) trước ngày 05/4/2017 để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo xây dựng Đề án.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Website của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Phạm Mạnh Hùng

09888602

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo công văn số 1067./BGDDT-TCCB ngày 17/3/2017 của Bộ GDĐT)

CƠ QUAN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO

Đánh giá về cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý giai đoạn 2011-2016; định hướng và giải pháp để tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp trong thời gian tới

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2011-2016

I. ĐÁNH GIÁ CƠ CHẾ QUẢN LÝ CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2011-2016

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

- a) Những quy định của pháp luật về cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nội dung của cơ chế quản lý đối với đơn vị sự nghiệp công lập
- b) Đánh giá việc triển khai thực hiện cơ chế quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập
 - Kết quả đạt được
 - Những hạn chế
 - Nguyên nhân của những hạn chế: Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

- a) Những quy định của pháp luật về cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; Nội dung của cơ chế quản lý đối với đơn vị sự nghiệp ngoài công lập
- b) Đánh giá việc triển khai thực hiện cơ chế quản lý các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

- Kết quả đạt được
- Những hạn chế
- Nguyên nhân của những hạn chế: Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan

II. ĐÁNH GIÁ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2011-2016

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Những quy định của pháp luật về cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nội dung của cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập

b) Đánh giá việc triển khai thực hiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

- Kết quả đạt được
- Những hạn chế
- Nguyên nhân của những hạn chế: Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

a) Những quy định của pháp luật về cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; Nội dung của cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

b) Đánh giá việc triển khai thực hiện cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

- Kết quả cụ thể đạt được
- Những hạn chế
- Nguyên nhân của những hạn chế: Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan

III. ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ NHÂN LỰC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2011-2016

A. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

1- Các quy định pháp luật hiện hành về tổ chức, sử dụng nhân lực trong các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Về tổ chức bộ máy

b) Về cơ chế quản lý tuyển dụng, sử dụng nhân lực

2- Thực trạng hệ thống tổ chức, nhân lực làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Về tổ chức bộ máy

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý năm 2011:; trong đó:

+ Đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ chi thường xuyên:

+ Đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên:

+ Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý năm 2016:; trong đó:

+ Đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ chi đầu tư và chi thường xuyên:

+ Đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ chi thường xuyên:

+ Đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên:

+ Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

- Những thay đổi về sắp xếp kiện toàn hệ thống tổ chức từ năm 2011-2016 trên cơ sở các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật.

b) Về quy mô, cơ cấu nhân lực làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

* Về nhân lực trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổng số người làm việc năm 2011:; trong đó:

+ Số người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao:

+ Số người làm việc do đơn vị sự nghiệp quyết định:

+ Số lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP:

- Tổng số người làm việc năm 2016:; trong đó:

+ Số người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao:

+ Số người làm việc do đơn vị sự nghiệp quyết định:

+ Số lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP:

- Việc tăng, giảm số người làm việc năm 2016 so với năm 2011:

* Về quy mô, cơ cấu nhân lực:

3- Đánh giá những mặt được, hạn chế của hệ thống tổ chức, chất lượng nhân lực và công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Những mặt được

* Về tổ chức bộ máy

* Về chất lượng nhân lực và công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực

b) Những hạn chế

* Về tổ chức bộ máy

* Về chất lượng nhân lực và công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực

c) Nguyên nhân của những hạn chế (phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan)

* Về tổ chức bộ máy

* Về chất lượng nhân lực và công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực

B. Đối với các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

1- Các quy định pháp luật hiện hành về tổ chức các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

2- Thực trạng hệ thống tổ chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

- Tổng số đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý năm 2011:

- Tổng số đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được giao quản lý năm 2016:

- Những thay đổi về hệ thống tổ chức đơn vị sự nghiệp ngoài công lập từ năm 2011-2016 trên cơ sở các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào.

b) Về số lượng người làm việc

- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập năm 2011:

- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập năm 2016:

09888602

3- Đánh giá những mặt được, hạn chế của hệ thống tổ chức trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

a) Những mặt được

b) Những hạn chế

c) Nguyên nhân của những hạn chế (phân tích rõ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan)

PHẦN II

MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

1. Mục tiêu

2. Quan điểm

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp đổi mới cơ chế quản lý
2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp đổi mới cơ chế tài chính
3. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức
4. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp khác

**PHẦN III
ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI BỘ CHÍNH TRỊ

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI BAN CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ

**PHẦN IV
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

I. TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

CƠ QUAN:

Biểu số 1
VỀ SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ
GIAI ĐOẠN 2011-2016

(Gửi kèm theo công văn số ~~1067~~ /BGDDĐT-TCCB ngày 17/3/2017 của Bộ GDĐT)

TT	Bộ, ngành, địa phương	Năm 2011					Năm 2016					Ghi chú	
		Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Chia ra				Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Chia ra					
			Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên		Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
1	Bộ (UBND tỉnh)												

Ghi chú:

- Cột 3 = Cột 4 + Cột 5 + Cột 6 + Cột 7
- Cột 8 = Cột 9 + Cột 10 + Cột 11 + Cột 12

Lãnh đạo cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

CƠ QUAN:

Biểu số 2

VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ ĐOẠN 2011-2016

(Gửi kèm theo công văn số 1067/BGDĐT-TCCB ngày 14/3 /2017 của Bộ GDĐT)

STT	Bộ, ngành, địa phương	Năm 2011				Năm 2016				Ghi chú
		Tổng số người làm việc	Chia ra			Tổng số người làm việc	Chia ra			
			Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao	Số lượng người làm việc đơn vị tự quyết định	HĐLĐ theo NĐ 68/2000/NĐ-CP		Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao	Số lượng người làm việc đơn vị tự quyết định	HĐLĐ theo NĐ 68/2000/NĐ-CP	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Bộ (UBND tỉnh)									

Ghi chú:

- Cột 3 = Cột 4+Cột 5+Cột 6
- Cột 7 = Cột 8+Cột 9+Cột 10

Lãnh đạo cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

CƠ QUAN:

Biểu số 3

**VỀ TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP
THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2011-2016**

(Gửi kèm theo công văn số 1067/BGDĐT-TCCB ngày 17/3 /2017 của Bộ GDĐT)

STT	Cơ quan	Năm 2011		Năm 2016		So sánh tăng, giảm (cột 5/3)	So sánh tăng, giảm (cột 6/4)	Ghi chú
		Tổng số đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Tổng số đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tên cơ quan							

Lãnh đạo cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)